ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUẢNG PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/KH-UBND	*Quảng Phú, ngày 15 tháng 4 năm 2024*

KẾ HOẠCH
ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM, GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Thực hiện Công văn số 720/UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân huyện Quảng Điền về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030; UBND xã Quảng Phú xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030 với các nội dung theo yêu cầu như sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đầu tư công; Căn cứ tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2016-2020 và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025; Căn cứ khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước, UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 15/5/2020 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm, giai đoạn 2021-2025. Với mục tiêu thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND xã, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu nhằm phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, quyết tâm xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Sau khi Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được HĐND xã quyết nghị cho ý kiến tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2020 và quyết nghị phê duyệt thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 27/12/2021. Để có cơ sở thực hiện các công trình, dự án, trên cơ sở các danh mục đầu tư công trình đã được HĐND xã thông qua và các công trình, dự án được cấp trên phân bổ, hàng năm UBND xã đều có Tờ trình đề nghị HĐND xã phê duyệt kế hoạch đầu tư công.

Trên cơ sở bám sát các Nghị quyết về đầu tư công của HĐND xã, UBND xã đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành; tuân thủ nghiêm các quy định, quy trình về đầu tư công; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo trong quản lý đầu tư, sử dụng vốn đầu tư công; hạn chế phát sinh nhu cầu vốn gây áp lực cho ngân sách.

Việc giao kế hoạch vốn đảm bảo tập trung trong đó ưu tiên tập trung thanh toán khối lượng hoàn thành, nợ xây dựng cơ bản. Đã kịp thời giải ngân theo tiến độ thi công. Đã từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư và hiệu quản lý

Nhà nước, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn xã. Công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn đầu tư công đi vào nề nếp, chặt chế hơn, không để xảy ra trường hợp thất thoát vốn đầu tư công.

Việc bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hàng năm được UBND xã thực hiện theo đúng quy trình. Trong quá trình thực hiện các công trình, dự án thuộc đầu tư công nếu có vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh, UBND đều báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại phiên họp gần nhất để xem xét, quyết định.

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các công trình, dự án đàu tư công được UBND xã triển khai đầy đủ theo các trình tự của luật đầu tư công; công tác lựa chọn nhà thầu được tổ chức đảm bảo theo quy định của pháp luật; việc kiểm tra giám sát, kiểm tra chất lượng công trình được thực hiện thường xuyên, bên cạnh trách nhiệm chính của chủ đầu tư trong việc quản lý dự án; để kịp thời giải quyết những tồn tại, khó khăn trong quá trình thực hiện, UBND xã thường xuyên kiểm tra tại hiện trường, qua đó kịp thời phát hiện, giải quyết những vướng mắc, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đưa công trình vào khai thác, sử dụng đúng theo yêu cầu đề ra.

II. Tình hình thực hiện đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Tính từ năm 2021-2024, UBND xã đã trình HĐND xã phê duyệt triển khai thực hiện 41 công trình (trong đó: đã hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng 34 công trình, 05 công trình đang triển khai thực hiện, 02 công trình chưa triển khai thực hiện). Cụ thể các công trình đã triển khai thực hiện qua các năm như sau:

*** Năm 2021**

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về kế hoạch đầu tư công năm 2021; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 28/12/2020 của HĐND xã Quảng Phú về kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Trong năm 2021 có 11 dự án được triển khai do xã Quảng Phú quản lý với tổng kinh phí là: 9.450 triệu đồng.

Trong đó: - Ngân sách cấp trên hỗ trợ là: 4.443 triệu đồng.

- Ngân sách xã: 5.007 triệu đồng.

Hiện nay, các công trình, dự án đã được đưa vào khai thác, sử dụng.

(có phụ lục 1 kèm theo)

*** Năm 2022**

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về kế hoạch đầu tư công năm 2022. Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 27/5/2022 và Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 20/10/2022 của

Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về việc bổ sung Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú.

Trong năm 2022 có 15 công trình, dự án. Trong đó:

-Công trình do UBND xã Quảng Phú làm chủ đầu tư: 13 công trình; Tổng mức đầu tư: 10.397 triệu đồng (ngân sách cấp trên: 5.550 triệu đồng; ngân sách xã: 4.847 triệu đồng)

-Công trình do Ban QLDA ĐTXD huyện Quảng Điền làm chủ đầu tư: 02 công trình. Tổng kinh phí xã đối ứng: 3.713 triệu đồng

(Có phụ lục 2 kèm theo)

*** Năm 2023**

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về kế hoạch đầu tư công năm 2023. Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 và Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về việc bổ sung Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2023.

Trong năm 2023 có 12 công trình, dự án. Trong đó:

- Công trình do UBND xã Quảng Phú làm chủ đầu tư: 10 công trình; Tổng mức đầu tư: 17.432 triệu đồng (ngân sách cấp trên: 8.229 triệu đồng; ngân sách xã: 9.203 triệu đồng)

-Công trình do Ban QLDA ĐTXD huyện Quảng Điền làm chủ đầu tư: 02 công trình. Tổng kinh phí xã đối ứng: 2.201 triệu đồng

(Có phụ lục 3 kèm theo)

*** Năm 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Phú về việc cho ý kiến kế hoạch đầu tư công 2024. Trong năm 2024 có 3 công trình, dự án.

(Có phụ lục 4 kèm theo)

III. Tình hình nợ và xử lý nợ xây dựng cơ bản

Mặc dù UBND xã đã có kế hoạch phân bổ vốn và giải ngân vốn đầu tư công. Tuy nhiên, trong năm 2023 tình hình giao dịch trên thị trường bất động sản giảm sút nên ảnh hưởng đến việc đấu giá Quyền sử dụng đất các lô đất ở trên địa bàn xã. Vì vậy, nguồn thu từ tiền sử dụng đất để thực hiện các công trình đầu tư công gặp rất nhiều khó khăn nên số nợ đọng xây dựng cơ bản ngày càng tăng. Tính đến ngày 31/12/2023 tổng số nợ xây dựng cơ bản UBND xã phải trả là 6.345,932 triệu đồng (trong đó: Nợ các công trình do UBND xã làm chủ đầu tư: 3.133,872 triệu đồng; Nợ đối ứng các công trình do Ban quản lý dự án và đầu tư xây dựng khu vực huyện Quảng Điền làm chủ đầu tư: 3.212,06 triệu đồng). Hiện nay UBND xã đã được cấp trên phê duyệt quy hoạch và có quyết định đấu giá hơn 40 lô đất ở, UBND xã phối hợp với các ban ngành của huyện đã tổ chức đấu

nhiều phiên nhưng không có khách hàng tham gia. Lý do ảnh hưởng tình hình bất động sản. Trong thời gian tới, UBND xã sẽ có kế hoạch xin cấp thẩm quyền điều chỉnh giá và ưu tiên bố trí nguồn vốn để giải quyết tình hình nợ.

IV. Đánh giá hiệu quả mang lại trong đầu tư công

Chi phí thực hiện đầu tư hạ tầng cơ sở khi thực hiện việc phân lô đấu giá quyền sử dụng đất ở lớn, mặc khác tỷ lệ phân chia nguồn tiền sử dụng đất sau khi đấu giá thấp ảnh hưởng đến nguồn thu và khả năng đối ứng nguồn vốn của xã.

Quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công do nhiều nhiệm vụ phát sinh hoặc do thay đổi, điều chỉnh đơn giá làm thay đổi tổng mức đầu tư dẫn đến phải tổ chức các kỳ họp HĐND chuyên đề để điều chỉnh bổ sung. Ngoài ra, nguồn kinh phí cấp trên bổ sung để thực hiện các công trình còn chậm nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công trình.

Quy trình thực hiện công tác thu hồi, đến bù giải phóng mặt bằng, quy hoạch phân lô đấu giá quyền sử dụng thời gian thực hiện dài và nhiều thủ tục.

V. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Chi phí thực hiện các bước về quy hoạch đất để đấu giá quyền SDĐ trước khi đầu tư hạ tầng cơ sở đến khi việc phân lô đầu giá quyền SDĐ đòi hỏi kinh phí rất lớn, mặc khác tỷ lệ phân chia nguồn tiền sử dụng đất sau khi đấu giá xã hưởng 40% làm ảnh hưởng đến nguồn thu và khả năng cân đối nguồn vốn của xã.

Quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công do nhiều nhiệm vụ phát sinh hoặc do thay đổi, điều chỉnh đơn giá làm thay đổi tổng mức đầu tư dẫn đến phải tổ chức các kỳ họp HĐND chuyên đề để điều chỉnh bổ sung. Ngoài ra, nguồn kinh phí cấp trên bổ sung để thực hiện các công trình còn chậm nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công trình.

Quy trình thực hiện công tác thu hồi, đến bù giải phóng mặt bằng, quy hoạch phân lô đấu giá quyền sử dụng thời gian thực hiện dài và nhiều thủ tục.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2026-2030

I. Mục tiêu

Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV; Chuyển đổi và tạo cơ cấu đầu tư hợp lý, phù hợp với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế; định hướng đầu tư theo lĩnh vực phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập; tiếp tục đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu theo các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm giai đoạn 2026-2030; thu hút tối đa, nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý đầu tư công; tạo nguồn lực đầu tư hạ tầng từ phát triển quỹ đất đấu giá.

II. Định hướng đầu tư công

1. Tập trung bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành, các dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030; các dự án đình, hoãn trong kế hoạch đầu tư công

2021-2025.

2. Bố trí vốn cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 để tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; trong đó, tập trung đầu tư hạ tầng nông thôn mới theo tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ưu tiên tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và đầu tư hạ tầng các vùng sản xuất hàng hoá tập trung, vùng nuôi trồng thuỷ sản.

3. Thực hiện lồng ghép đầu tư hạ tầng dịch vụ du lịch.

4. Tập trung đầu tư phát triển và chỉnh trang khu trung tâm xã.

III. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn

1. Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng phát triển theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2026-2030 của xã và các quy hoạch khác đã được phê duyệt; kết hợp đầu tư ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

2. Tuân thủ theo các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện việc lồng ghép các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn; phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công của địa phương và thu hút các nguồn vốn đầu tư khác.

3. Việc phân bổ vốn đầu tư công cho từng công trình tuân thủ theo nguyên tắc:

- Thanh toán các khoản nợ xây dựng cơ bản, thu hồi tạm ứng.
- Tập trung bố trí vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch.
- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp.
- Số vốn còn lại được bố trí cho các công trình khởi công mới.
- Bảo đảm tính công khai, minh bạch và công bằng trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn. Quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành và nâng cao hiệu quả đầu tư.

IV. Nguồn vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030

Dự kiến nguồn thu tiền SDD xã trong 5 năm 2026-2030 là: 76,88tỷ đồng.

Trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư trung hạn là: 68.654 đồng.
- Dự phòng (10,7%): 8.226 đồng.

(có phụ lục 5 chi tiết kèm theo)

V. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030:

1. Các dự án chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025:

Tổng số công trình chuyển tiếp: 10 công trình

Tổng ngân sách xã thực hiện: 35.850 triệu đồng

(có phụ lục 6 kèm theo)

2. Các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030:

2.1. Sự nghiệp kinh tế:

Tổng số công trình thực hiện: 13 công trình

Tổng ngân sách xã thực hiện: 13.765 triệu đồng

(có phụ lục 7 kèm theo)

2.2. Sự nghiệp Văn hóa – Y tế - Giáo dục:

Tổng số công trình thực hiện: 8 công trình

Tổng ngân sách xã thực hiện: 16.693 triệu đồng

(có phụ lục 8 kèm theo)

VI. Một số giải pháp thực hiện

- Trên cơ sở mục tiêu kế hoạch đầu tư công 5 năm 2026-2030 được duyệt, hàng năm rà soát lại các danh mục dự án và lập kế hoạch chi tiết cho phép điều chỉnh mục tiêu của các dự án phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế-xã hội của xã.

- Chủ động tạo nguồn và tăng thu ngân sách sớm hoàn thành kế hoạch được giao; tăng cường tổ chức bán đấu giá quỹ đất để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển; thực hiện công tác xã hội hoá, huy động nguồn vốn tự có trong nhân dân, kết hợp với sự hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; tăng cường chỉ đạo công tác GPMB, kịp thời xử lý các vướng mắc liên quan; nâng cao chất lượng các khâu lập, thẩm định dự án đầu tư; ...

- Nâng cao trình độ quản lý đầu tư xây dựng trong các khâu lập, thẩm định, trình phê duyệt đầu tư và lựa chọn nhà thầu tư vấn, xây lắp. Tăng cường công tác giám sát chất lượng công trình và thực hiện quy chế dân chủ trong giám sát đầu tư, đảm bảo đầu tư đúng mục đích, chất lượng cao. Nâng cao trình độ chuyên môn, vai trò trách nhiệm của cán bộ-công chức làm công tác ĐT XDCB.

- Tăng cường chỉ đạo công tác GPMB, kịp thời xử lý các vướng mắc liên quan đến cơ chế, đơn giá bồi thường cho người dân và bố trí quỹ đất tái định cư; củng cố bộ máy, tăng cường năng lực đảm bảo nhiệm vụ thực hiện công tác GPMB.

- Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán, tạm ứng, giải ngân khối lượng xây dựng cơ bản, không để dồn khối lượng hoàn thành mới làm hồ sơ thanh toán và dồn khối lượng thanh toán vào thời gian cao điểm.

- Tăng cường công tác thanh tra và kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí. Tập trung vào các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước. Kiên quyết thực hiện các chế tài đối với các vi phạm.

- Tăng cường công tác quản lý các công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một cách có hiệu quả, phát huy hết năng lực thiết kế, thực hiện đúng quy trình duy tu, bảo dưỡng công trình theo quy phạm kỹ thuật do Nhà nước quy định.

Trên đây là kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2026-2030 từ nguồn tiền sử dụng đất của xã. Kính đề nghị HĐND xã xem xét thông qua.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
-TV Đảng ủy, TT-HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân xã Quảng Phú
Email: quangphu@thuathienhue.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thừa Thiên Huế
Thời gian ký: 15/04/2024 5:07:42 CH

Phạm Văn Lợi

Phụ lục 1: Các công trình, dự án triển khai trong năm 2021

TT	Danh mục công trình	Tổng mức đầu tư	Ngân sách cấp trên	Ngân sách xã đối ứng	Đã quyết toán	Đang quyết toán	Ghi chú
I	**Công trình do UBND xã làm chủ đầu tư**	**9,450**	**4,443**	**5,007**			
1	Nâng cấp sữa chửa Trường tiểu học số 1 Quảng Phú (cơ sở chính và cơ sở 2)	850	760	90	x		
2	Xây dựng mới hàng rào Trường tiểu học số 1 Quảng Phú *(cơ sở Phú Lễ)*	537	0	537	x		
3	Cải tạo, nâng cấp sân vườn Trường MN Sao Mai 2: 238 triệu đồng	238	0	238	x		
4	Cải tạo, nâng cấp chợ Quảng Phú	594	0	594	x		
5	Nhà vệ sinh trường học giai đoạn 2020-2021. Điểm trường: Trường tiểu học số 1 Quảng Phú và Trường tiểu học số 2 Quảng Phú	1,080	611	469	x		
6	Xây dựng mới hàng rào Trường mầm non Sao Mai 1 *(cơ sở Phú Lễ)* và nhà bảo vệ cơ sở chính	368	0	368	x		
7	Nhà vệ sinh trường học giai đoạn 2020-2021; Điểm trường: Trường mầm non Sao Mai 1	348	202	146	x		
8	Nâng cấp cải tạo Trường THCS Đặng Hữu Phổ	1,000	900	100	x		
9	Nhà làm việc xã Quảng Phú; Hạng mục: Trung tâm một cửa kết hợp nhà làm việc	3,590	1,500	2,090	x		
10	Đường giao thông nội đồng Hạ Lang – Bao La	390	90	300	x		
11	Đường GTNĐ từ đình làng Nho Lâm đến Cát đạt và xứ đồng Phù Rai	455	380	75	x		

Phụ lục 2: Các công trình, dự án triển khai trong năm 2022

TT	Danh mục công trình	Tổng mức đầu tư	Ngân sách cấp trên	Ngân sách xã đối ứng	Đã quyết toán	Đang quyết toán	Ghi chú
I	**Công trình do UBND xã làm chủ đầu tư**	**10,397**	**5,550**	**4,847**			
1	Xây mới cổng Trường tiểu học số 1 Quảng Phú; San nền và đóng la phong Trường tiểu học số 2 Quảng Phú; Hàng rào phía Tây trạm y tế xã Quảng Phú	575		575	x		
2	Đường vào khu dân cư thôn Bác Vọng Đông và đường vào chợ Quảng Phú	348		348	x		
3	Sân đường nội bộ và hàng rào phía đông Trường mầm non Sao Mai 1	520		520	x		
4	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Đảng uỷ, HĐND và UBND xã Quảng Phú	1,200	1,000	200	x		
5	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa Trường mầm non Sao Mai 1	1,045	950	95	x		
6	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học số 2 Quảng Phú	660	600	60	x		
7	Điện chiếu sáng đường liên xã QV – QP: Đoạn từ Miếu mộ Đặng Hữu Phổ đến Xuân Tuỳ và đoạn từ chợ đến Phú Lễ	850	550	300	x		

8	Hỗ trợ vật liệu (cát, sạn) các thôn nâng cấp các trục đường chính	1,500	0	1,500	x		
9	Tuyến đường trục chính nội đồng từ họ Hoàng đến Trường mầm non Sao Mai 2	1,300	900	400		x	
10	Tuyến đường trục chính nội đồng từ nhà ông Kiến đến đường Nguyễn Chí Thanh	2,249	1,550	699		x	
11	Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang NVH thôn Nam Phù-Nho Lâm	50	0	50			không thực hiện quyết toán
12	Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang NVH thôn Phú Lễ	50	0	50			không thực hiện quyết toán
13	Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang NVH thôn Vạn Hạ Lang	50	0	50			không thực hiện quyết toán
II	**Công trình, dự án do Ban QLDA ĐTXD huyện Quảng Điền làm chủ đầu tư**			**3,713**			
1	Đối ứng Dự án các trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Điểm trường tiểu học số 2 Quảng Phú			2,294			
2	Đối ứng Dự án các trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Điểm trường mầm non Sao Mai 1 cơ sở Phú Lễ			1,419			

Phụ lục 3: Các công trình, dự án triển khai trong năm 2023

TT	Danh mục công trình	Tổng mức đầu tư	Ngân sách cấp trên	Ngân sách xã đối ứng	Đã quyết toán	Đang quyết toán	Ghi chú
I	**Công trình do UBND xã làm chủ đầu tư**	**17,432**	**8,229**	**9,203**			
1	San lắp mặt bằng đường liên xã đoạn từ Trường mầm non Sao Mai 1 đến thôn Bác Vọng Tây và trồng cây xanh	525	0	525			không thực hiện Q.toán
2	Kiên cố hóa kênh mương các HTX: Phú Thuận, Phú Hòa, xã Quảng Phú.	2,200	1,428	772		x	
3	Trường Mầm non Sao mai 1 (Cơ sở Phú lễ)	3,000	1,947	1,053		x	
4	Quy hoạch chung xã Quảng Phú	383	350	33			
5	Hạ tầng khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ ven sông Bồ, thôn Phú Lễ, xã Quảng Phú	4,300	0	4,300	x		
6	Nâng cao độ sân trường và đường nội bộ trường Tiểu học số 2 Quảng Phú	717	587	130		x	
7	Công trình Trường Tiểu học số 1 Quảng Phú (xây mới 2 phòng học chức năng)	3,000	1,417	1,583			chưa triển khai thực hiện
8	Nâng cấp, sửa chữa đường từ làng nghề Bao La đến vùng sản xuất trang trại Hà Cảng, xã Quảng Phú	2,921	2,500	421	x	x	
9	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 điểm dân cư nông thôn khu vực Nội Bài thôn Phú Lễ	300	0	300			chưa triển khai thực hiện

10	Đo đạc chỉnh lý lập bản đồ địa chính và cắm mốc ranh giới khu đất xen ghép (giai đoạn 1)	86	0	86			
II	**Công trình, dự án do Ban QLDA ĐTXD huyện Quảng Điền làm chủ đầu tư**			**2,201**			
1	Đối ứng công trình Khắc phục sạt lở hói Nam Phù, xã Quảng Phú (giai đoạn 3)			500			đang thực hiện
2	Đối ứng xây dựng khối 02 tầng 4 phòng học bộ môn, sân đường nội bộ trường THCS Đặng Hữu Phổ			1,701			chưa thực hiện

PHỤ LỤC I: DỰ KIẾN NGUỒN TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỂ ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

TT	Địa điểm quy hoạch	Tổng diện tích đất thu hồi (ha)	Trong đó		Dự kiến tổng mức đầu tư (tr.đồng)	Trong đó		Dự kiến giá đất ở (Triệu đồng)			Cân đối		Ghi chú
			Đất lúa (ha)	Đất màu (ha)		GPMB, lập HS ĐC cấm mốc (tr.đồng)	XD hạ tầng giao thông, điện nước (tr.đồng)	số lô	giá dự kiến (tr.đ/lô)	thành tiền	Ngân sách cấp trên (tr.đồng)	xã hưởng (tr.đồng)	
					1	2	3=1-2	4	5	6=4*5	7=6*0.6	8=6*0.4	
1	Khu dân cư Nội Bài	8,000	8,000	0	4,000	1,900	2,100	30	800	24,000	14,400	9,600	
2	Khu dân cư Ruộng Họ Xuân Tùy	12,523	12523,0	0	6,250	2,969	3,281	50	500	25,000	15,000	10,000	
3	Khu dân cư Đồng Lăng	23,350	23,350	0	11,500	5,463	6,038	90	900	81,000	48,600	32,400	
4	Khu dân cư Hạ Lang	12,000	12,000	0	6,000	2,850	3,150	50	1,000	50,000	30,000	20,000	
5	Khu dân cư BL - ĐN	11,162	5,000	6,162	5,500	2,613	2,888	45	950	42,750	25,650	17,100	
6	Quỹ đất xen ghép				150	150		50	350	17,500	10,500	7,000	
Tổng cộng		**67,034**	**48,350**	**6,162**	**33,400**	**15,944**	**17,456**	**315**		**240,250**	**144,150**	**96,100**	

Phần thuyết minh:

Phần kinh phí xã hưởng (Dự kiến đấu giá quyền sử dụng đất 80%): **76,880Tỷ đồng**

Trong đó:

_Kinh phí bố trí (89,3%) để xây dựng các công trình giai đoạn 2026-2030 là: 68.654 triệu đồng

_ Dự phòng (10,7%) để đối ứng các công trình phát sinh là: 8.226 triệu đồng

PHỤ LỤC 2: Các công trình chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công trình, dự án chuyển tiếp	Dự kiến nguồn vốn	Trong đó	
			Ngân sách cấp trên	Ngân sách xã
1	Khu chức năng NVH trung tâm xã	2,000		2,000
2	Xây mới tường rào trụ sở UBND xã	1,000		1,000
3	Di dời mồ mã cồn trước UBND xã	2,000		2,000
4	Đường từ Chùa Thiện Khánh đến trụ sở UBND xã	1,000		1,000
6	Nâng cấp, cải tạo khối nhà mặt trận và trực LLDQ	600		600
7	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới Hạ Lang	6,000		6,000
8	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới Xuân Tùy	6,250		6,250
9	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới Đồng Lăng	11,500		11,500
10	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư Bao La - Đức Nhuận	5,500		5,500
	Tổng cộng	**35,850**	**0**	**35,850**

PHỤ LỤC 3: Các công trình khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030
(Lĩnh vực kinh tế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công trình, dự án chuyển tiếp	Dự kiến nguồn vốn	Trong đó	
			Ngân sách cấp trên	Ngân sách xã
1	Quy hoạch chi tiết 1/500 khu trung tâm xã	3,000	0	3,000
2	Đối ứng nâng cấp, mở rộng đường liên xã Quảng Phú- Quảng Vinh (đoạn nối tỉnh lộ 8C "Chợ Quảng Phú" đến tỉnh lộ 11A "thôn Lai Lâm xã Quảng Vinh")	5,000	3,500	1,500
3	Đối ứng xây dựng sửa chữa kênh mương, thuỷ lợi khu vực Phú Thuận (1.400 mét)	1,400	910	490
4	Đối ứng xây dựng sửa chữa kênh mương, thuỷ lợi khu vực Phú Hoà (1.500 mét)	1,500	975	525
5	Đối ứng đường GTNĐ trục chính từ nhà ông Hùng đến xóm Đông (296 mét)	800	600	200
6	Đối ứng đường GTNT trục chính từ Hạ Lồ đến Đập Hóp	2,160	1,620	540
7	Đối ứng đường GTNT trục chính từ nhà ông Dũng đến TRạm bơm Xuân Tùy	1,890	1,418	473
8	Đối ứng đường GTNĐ trục chính từ ruộng Bàu Ba đến ruộng Phò Nam (NP-NL)	1,350	1,013	338
9	Nạo vét hói Bao La-Xuân Tuỳ-Nghĩa Lộ-Nam Phù	400	0	400
10	Di dời mồ mã cồn Nông Cơ	3,000	0	3,000
11	Đầu tư hạ tầng khu nghĩa trang Rú Cát- Quảng Vinh	2,000	0	2,000
12	Hỗ trợ xi măng bê tông hoá GTNT các thôn	300	0	300
	Tổng cộng	**22,800**	**10,035**	**12,765**

PHỤ LỤC 4: Các công trình khởi công mới trong giai đoạn 2026-2030
(Lĩnh vực Văn hoá-xã hội)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công trình, dự án chuyển tiếp	Dự kiến nguồn vốn	Trong đó	
			Ngân sách cấp trên	Ngân sách xã
I	**VĂN HOÁ**	**5,675**	**0**	**5,675**
1	Nâng cấp sân vận động xã	600	0	600
2	Xây dựng khu thiết chế TDTT (phía Tây NVH xã)	5,000	0	5,000
3	Hỗ trợ xây dựng NVH thôn Bác Vọng Tây	75	0	75
II	**GIÁO DỤC**	**14,300**	**8,957**	**5,343**
1	Đền bù GPMB mở rộng trường MNSM 1 (cơ sở Hạ Lang	500	0	500
2	Xây dựng phòng học trường MNSM 1 (4 phòng)	3,300	2,140	1,160
3	Xây dựng phòng học chức năng trường MNSM 2 (3 phòng)	2,500	1,625	875
4	Xây dựng các phòng học chức năng trường THCS Đặng Hữu Phổ	5,000	3,245	1,755
5	Xây dựng các phòng học chức năng trường TH số 1 Quảng Phú	3,000	1,947	1,053
	Tổng cộng	**19,975**	**8,957**	**11,018**